



DỰ THẢO

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
VỀ
KẾT QUẢ SXKD VÀ ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2019
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020



Dĩ An, ngày tháng 4 năm 2020

Số: ...04.../2020/BC-AB

Đĩ An, ngày 11 tháng 4 năm 2020

DỰ THẢO:

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT;
KẾT QUẢ SXKD VÀ ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2019;
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020.

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020.

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2019 đã được Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS) kiểm toán độc lập và được Ban Kiểm soát thẩm tra, xác nhận;

Hội đồng Quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

Phần I**HOẠT ĐỘNG ĐIỀU HÀNH, GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI BAN TGD**

Trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức 07 phiên họp (05 phiên họp định kỳ và 02 phiên họp bất thường), ban hành 07 nghị quyết để chỉ đạo, điều hành với nội dung chủ yếu như sau:

STT	NGHỊ QUYẾT	NGÀY HỌP	NỘI DUNG
01	Số:01/NQ-HĐQT	27/3/2019	Kết quả hoạt động SXKD năm 2018; Kế hoạch SXKD và Đầu tư XDCB năm 2019; kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2019 và một số vấn đề khác.
02	Số:03/NQ-HĐQT	17/4/2019	Kết quả hoạt động SXKD Quý I/2019; Nội dung, chương trình, thời gian tổ chức ĐHCĐ thường niên 2019 và một số công việc khác.
03	Số:04/NQ-HĐQT	04/5/2019	Bầu Chủ tịch HĐQT, Ban TGD và phân công công việc; Tổng kết, rút kinh nghiệm công tác tổ chức ĐHCĐ năm 2019.
04	Số:05/NQ-HĐQT	01/7/2019	Một số nội dung và hoạt động trong thẩm quyền đối với Vietcombank.
05	Số:06/NQ-HĐQT	20/8/2019	Kết quả hoạt động SXKD 06 tháng đầu năm và Kế hoạch hoạt động SXKD 06 cuối năm 2019.
06	Số:07/NQ-HĐQT	24/10/2019	Kết quả hoạt động SXKD Quý III và Kế hoạch SXKD Quý IV năm 2019; Kiến nghị với Bộ Quốc phòng/Quân

			đoàn 4 v/v thuê quyền sử dụng đất theo hợp đồng đã ký với Bộ Quốc phòng.
07	Số:08/NQ-HĐQT	27/12/2019	Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019 về hoạt động SXKD và đầu tư XDCB; Về việc đền bù, giải phóng mặt bằng mở rộng đường ĐT743 và một số công việc khác.

- Tổng Giám đốc thực hiện Nghị quyết của HĐQT, khi có những vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền giải quyết báo cáo HĐQT xem xét, quyết định.

- Các hoạt động điều hành, giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc đã được HĐQT thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Phần II

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD – ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2019

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

- Kinh tế năm 2019 diễn biến phức tạp, tăng trưởng kinh tế toàn cầu ở mức thấp 2,9 – 3,0%; kinh tế vĩ mô Việt Nam đạt kết quả tích cực toàn diện trên nhiều lĩnh vực, GDP đạt 7,02%, chỉ số giá tiêu dùng bình quân 2,79%.

- Đối với Công ty cổ phần An Bình, hoạt động SXKD bảo đảm an toàn, hiệu quả, hoàn thành vượt mức toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 do ĐHĐCĐ đề ra, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, người lao động; đóng góp tích cực cho cộng đồng, xã hội và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2019

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ (%)
1	Tổng doanh thu hợp nhất	145.800.000.000	151.241.056.424	103,73
	- Công ty CP An Bình	100.000.000.000	107.143.937.889	107,14
	- Công ty TNHH KDXD An Bình Phát	45.000.000.000	44.938.557.896	99,86
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	47.749.000.000	55.078.415.971	115,35
	- Công ty CP An Bình	45.749.000.000	55.188.708.944	120,63
	- Công ty TNHH KDXD An Bình Phát	500.000.000	297.707.027	59,54
3	Lợi nhuận sau thuế	36.599.200.000	44.168.003.048	120,75
	- Trong đó: nhận cổ tức từ Công ty TNHH KDXD An Bình Phát	408.000.000	204.000.000	50,00
4	Thu nhập bình quân người lao động			
	- Công ty CP An Bình	11.000.000	11.224.154	102,04
5	Tổng tài sản	số đầu năm	số cuối năm	
	- Công ty CP An Bình	321.389.347.408	340.774.468.850	106,03

* Ghi chú: Kèm theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

2. Kết quả thực hiện đầu tư XDCB và mua sắm TSCĐ năm 2019

STT	Hạng mục	Số tiền
1	Mua sắm trang thiết bị	707.071.000
2	Xây dựng mới nhà kho	24.103.128.711
3	Xây dựng cơ sở hạ tầng, dịch vụ tiện ích	1.401.304.975
	Tổng cộng	26.211.504.686

3. Công ty TNHH Kinh doanh xăng dầu An Bình Phát: chỉ tiêu chủ yếu

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % TH/KH
1	Doanh thu SXKD	45.000.000.000	44.938.557.896	99,86
2	Lợi nhuận trước thuế	500.000.000	297.707.027	59,54
3	Lợi nhuận sau thuế	400.000.000	228.373.695	57,09
4	Cổ tức (%) VDL	20	10	50
5	Thu nhập bình quân người/tháng	7.800.000	8.200.000	105,13

4. Tình hình thực hiện quản lý và thoái vốn Nhà nước tại doanh nghiệp

- Ngày 24/9/2019, Bộ Quốc phòng ban hành Quyết định số 484/QĐ-BQP cử trung tá Mai Xuân Bảy – Trợ lý Phòng Tài chính Quân đoàn 4 làm Người đại diện quản lý phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần An Bình.

- Công ty và Người đại diện vốn Nhà nước thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thủ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân đoàn 4 trong việc quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp; sẵn sàng thực hiện việc thoái vốn Nhà nước theo chỉ đạo của Thủ trưởng Bộ Quốc phòng.

- Việc thực hiện thoái vốn đã được báo cáo đầy đủ, rõ ràng tại ĐHCĐ năm 2019, hiện chưa có chỉ đạo tiếp theo.

5. Tiến độ thực hiện đầu tư phát triển Dự án kho bãi tại phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

- ĐHCĐ năm 2019 và trước đó đã ủy quyền cho HĐQT thực hiện phát triển dự án tại phường Phú Lợi, Tp. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Hiện nay một số thủ tục pháp lý chưa hoàn thành, tuy nhiên Công ty đã đầu tư xây dựng được tường rào, cơ sở hạ tầng, trạm bơm, bể chứa nước PCCC và 12.857m² /2,5ha nhà kho, đã đi vào hoạt động đạt hiệu quả, đầy đủ thủ tục pháp lý. Tổng mức đầu tư đã quyết toán trong năm 2019 là 25.504.433.686 đồng.

- HĐQT, Ban TGD đang tích cực làm việc với các cơ quan liên quan để sớm hoàn tất thủ tục.

III. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ - ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG SXKD

1. Công tác Kinh doanh

Nỗ lực nắm bắt tình hình thị trường, tích cực đàm phán với từng khách hàng để hoàn thành vượt mức kế hoạch; mở rộng quan hệ tạo được mạng lưới khách hàng, đối tác cùng ngành nghề; nâng cao uy tín và thương hiệu công ty.

2. Công tác Tài chính - Kế toán

Thực hiện tốt chế độ báo cáo định kỳ theo hướng dẫn của cấp trên và cơ quan quản lý Nhà nước. Tăng cường kiểm soát và thu hồi công nợ, đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh; thực hành tiết kiệm, chống thất thoát lãng phí. Số liệu kế toán rõ ràng, minh bạch, đáp ứng yêu cầu quản trị của Doanh nghiệp.

3. Các đơn vị, Chi nhánh

Trong năm qua, CB/CNV tại các Chi nhánh, Tổng kho đã rất nỗ lực, cố gắng không để xảy ra tai nạn lao động, ANTT duy trì 24/7, bảo đảm an toàn tuyệt đối về người, hàng hoá, nhà xưởng. Công tác PCCC thường xuyên được kiểm tra và đầu tư nâng cấp.

4. Chế độ chính sách với Người lao động

- Bảo đảm thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách và pháp luật về lao động, thu nhập và đời sống của người lao động được cải thiện và nâng lên từng bước. Thực hiện đầy đủ các điều khoản đã ký kết trong thoả ước lao động tập thể; hợp đồng lao động, lương, thưởng, chế độ phép, BHXH, BHYT, BH thất nghiệp...; các nội quy, quy chế phù hợp với quy định pháp luật.

- Trang phục, công cụ dụng cụ lao động, làm việc được cấp phát đầy đủ, kịp thời. Một số sai phạm đã được Ban Tổng Giám đốc, Ban Chấp hành Công đoàn Công ty thống nhất xử lý đúng theo quy định.

5. Các hoạt động xã hội

Thăm hỏi và tặng quà, hỗ trợ cho công nhân viên khi ốm đau, bệnh tật; tặng quà, khen thưởng cho con cán bộ công nhân viên trong dịp Quốc tế thiếu nhi, Tết Trung thu; các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, gia đình chính sách, người có công, gia đình khó khăn ở vùng sâu vùng xa và miền núi; ủng hộ xây dựng nhà tình thương, nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết... tổng số tiền là: 590.000.000 đồng trong năm 2019.

Phần III

KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ XDCB;

TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2020

I. Phương hướng, mục tiêu chung

- Triển khai các biện pháp nâng cao năng lực tài chính; tối đa các nguồn thu; nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

- Từng bước áp dụng CNTT, gắn với phát triển thương hiệu; xây dựng và thực hành Văn hóa Doanh nghiệp; học hỏi, sáng tạo để nâng cao năng lực quản trị, điều hành trong quản lý doanh nghiệp.

- Tập trung phòng chống dịch Covid-19; thực hiện các giải pháp phù hợp, tích cực hỗ trợ khách hàng; chủ động nắm bắt tình hình SXKD, rà soát đánh giá mức độ thiệt hại; tăng cường kiểm tra, kiểm soát, giám sát giảm thiểu tối đa tác động của dịch bệnh đến hoạt động SXKD.

1103
TY
HÂN
JINH
BINH

- Tăng vốn điều lệ theo phương thức lựa chọn cho người lao động ESOP năm 2020, phát hành ưu đãi cho CB-CNV có nhiều nỗ lực và cống hiến; là những người có sự nhiệt tình, cẩn thận, trung thực, trung thành và chủ động tìm kiếm giải pháp gắn bó với tương lai với Công ty; có đóng góp trong việc tăng doanh thu, lợi nhuận, cải thiện hiệu quả kinh doanh trong năm tăng trưởng trở về trước hiện đang làm việc tại Công ty.

II. Kế hoạch SXKD và Đầu tư XDCB chủ yếu năm 2020

Đơn vị tính: đồng.

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Tỷ lệ %
1	Doanh thu	107.143.937.889	107.000.000.000	99,87
2	Lợi nhuận trước thuế	55.188.708.944	50.000.000.000	90,60
3	Lợi nhuận sau thuế	44.168.003.048	40.000.000.000	90,56
4	Thu nhập bình quân tháng của CBCNV (đồng/người/tháng)	11.224.154	11.500.000	102,68
5	Dự kiến cổ tức/vốn điều lệ	30%	20%	66,67
6	Đầu tư XDCB; sửa chữa kho, bãi, CSHT và mua sắm TSCĐ	26.211.504.686	13.000.000.000	49,60

- Công ty TNHH Kinh doanh xăng dầu An Bình Phát:

- Hoạt động của Công ty An Bình Phát ổn định, có lợi nhuận, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và đảm bảo an toàn lao động, an toàn PCCC. Tuy nhiên do Dự án mở rộng đường DT743 của UBND tỉnh Bình Dương ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của công ty An Bình Phát trong những năm tiếp theo, thành viên công ty đề nghị rút vốn vào tháng 4/2020, dẫn đến việc công ty không còn đủ số thành viên tối thiểu theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014.

- HĐQT căn cứ tình hình sẽ chỉ đạo Ban TGD thực hiện công việc phù hợp, đúng theo quy định pháp luật nhằm đảm bảo an toàn vốn đầu tư và có lợi nhất cho cổ đông.

III. Tăng vốn điều lệ

- HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ thông qua việc tăng vốn theo chương trình lựa chọn cho người lao động – ESOP năm 2020 với tỷ lệ không vượt quá 5% vốn điều lệ hiện hành. Cụ thể như sau:

- Căn cứ pháp lý: Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần An Bình.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 2.500.000 cổ phiếu
Tỷ lệ phát hành (số CP dự kiến phát hành/số CP đang lưu hành): không quá 5%
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 125.000 cổ phiếu
Mệnh giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 1.250.000.000 đồng
- Nguồn vốn thực hiện: trích từ Quỹ Đầu tư phát triển; Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và thu từ CB-CNV, người lao động được lựa chọn.

IV. Giải pháp thực hiện kế hoạch

- Đoàn kết mọi người vì mục tiêu chung, tự chủ trong công việc. Xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực; gắn kết cán bộ các phòng ban, đơn vị bộ phận.
- Điều chỉnh doanh thu hợp lý với giá cạnh tranh. Quản lý chi phí hiệu quả hơn ở các khâu, các đầu mối.
- Quản trị tác nghiệp, quản trị rủi ro, quản trị khách hàng và lựa chọn khách hàng.
- Chọn lọc khách hàng, đối tác tiềm năng, có lịch sử hoạt động lâu dài để học hỏi những công nghệ quản lý kho bãi mới, tiên tiến nhất.
- Lựa chọn cơ cấu tổ chức và hệ thống mô hình phù hợp, nâng cao năng lực quản trị và phát triển hệ thống quản lý nội bộ.
- Sắp xếp cán bộ quản lý phù hợp với năng lực, đúng người đúng việc, tạo điều kiện để mỗi người có cơ hội thể hiện sở trường đóng góp với công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT; kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và định hướng kế hoạch nhiệm vụ năm 2020 của HĐQT, kính mong quý vị cổ đông thảo luận đóng góp ý kiến.

Trân trọng cảm ơn Quý Đại biểu, quý vị Cổ đông đã chú ý lắng nghe. Kính chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt; chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Hòa

